

Bản án số: 118/2018/DS-ST

Ngày: 06/9/2018

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Thành Công
- Bà Lê Thị Vân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 259/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2018/QĐXX-ST ngày 13 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Phi S, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp H, xã HT, huyện TP, tỉnh TG.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Tấn L, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp 10, xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Đoàn Văn Th, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 23/7/2018 và lời khai tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Lê Tấn L trình bày: Vào ngày 05/02/2018 anh Huỳnh Phi S có cho anh Đoàn Văn Th vay số tiền 400.000.000đ, thỏa thuận lãi suất 12%/tháng, thời hạn vay đến ngày 26/02/2018. Khi nhận tiền anh Th có viết biên nhận để làm tin, nhưng từ khi vay tiền đến nay anh Th không trả tiền vốn và tiền lãi cho anh S.

Nay anh S yêu cầu anh Th trả số tiền vốn vay 400.000.000đ và tiền lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo mức 10%/năm tính từ ngày 26/02/2018 đến nay, trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 13/8/2018 và ý kiến tại phiên hòa giải ngày 13/8/2018 bị đơn anh Đoàn Văn Th trình bày: Thừa nhận vào ngày 05/02/2018 có vay của anh S số tiền 400.000.000đ, thỏa thuận lãi suất 12%/tháng, thời hạn vay đến ngày 26/02/2018. Khi nhận tiền anh có viết cho anh S biên nhận để làm tin, nhưng do làm ăn bị thua lỗ nên đến nay anh chưa trả tiền vốn và lãi cho anh S được. Theo yêu cầu khởi kiện của anh S, anh đồng ý trả cho anh S số tiền vốn 400.000.000đ nhưng xin trả dần mỗi tháng từ 500.000đ đến 1.000.000đ, tiền lãi anh sẽ trả sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn anh Đoàn Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để xét xử, khi chuẩn bị mở phiên tòa Thư ký Tòa án kiểm tra sự có mặt của đương sự thì anh Th có mặt, Thư ký phiên tòa mời anh Th vào phòng xử án để Hội đồng xét xử khai mạc phiên tòa nhưng anh Th đã bỏ về không dự phiên tòa. Như vậy, xem như anh Th vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Căn cứ quy định tại các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Nguyên đơn anh Huỳnh Phi S khởi kiện bị đơn anh Đoàn Văn Th về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Xét thấy, anh Huỳnh Phi S khởi kiện anh Đoàn Văn Th đòi anh Th trả số tiền vốn vay 400.000.000đ có cung cấp chứng cứ là “Biên nhận mượn tiền” lập ngày 05/02/2018 để chứng minh, tờ biên nhận này anh Th cũng thừa nhận do anh ký tên khi vay tiền của anh S, đồng thời tại tờ tự khai và buổi hòa giải tại Tòa án anh Th cũng thừa nhận có vay của anh S số tiền 400.000.000đ và hiện còn nợ số tiền này. Do vậy, việc anh S khởi kiện đòi anh Th trả số tiền vốn vay 400.000.000đ là có căn cứ và phù hợp với quy định tại các Điều 166, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về lãi suất: Theo thỏa thuận giữa anh S và anh Th thì ngày vay tiền là ngày 05/02/2018, thời hạn vay là đến ngày 26/02/2018 nhưng đến hạn anh Th không trả. Đáng lý buộc anh Th phải trả tiền lãi cho anh S theo quy định tại khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “*Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau: Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả; trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này; Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác*” nhưng anh S chỉ yêu cầu anh Th trả tiền lãi do chậm

thực hiện nghĩa vụ trả tiền vay theo mức lãi suất 10%/năm là có lợi cho anh Th nên được chấp nhận. Cụ thể tiền lãi được tính như sau: Số tiền 400.000.000đ x 10%/năm x 06 tháng 11 ngày (Từ ngày 26/02/2018 đến ngày 06/9/2018) = 21.213.000đ.

[5] Về thời hạn trả tiền: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Th xin được trả dần mỗi tháng từ 500.000đ đến 1.000.000đ không được đại diện theo ủy quyền của anh S đồng ý và cũng không có căn cứ pháp luật. Do vậy, căn cứ quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc anh Th phải có trách nhiệm trả ngay số tiền vốn và tiền lãi cho anh S khi án có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 26, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 166, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Phi S. Buộc anh Đoàn Văn Th có trách nhiệm trả cho anh Huỳnh Phi S số tiền vốn vay 400.000.000đ và tiền lãi 21.213.000đ. Cộng chung tiền vốn và tiền lãi là 421.213.000đ, trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2 - Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3 - Về án phí:

- Anh Đoàn Văn Th phải chịu 20.848.500đ án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại anh Huỳnh Phi S 10.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 15826 ngày 27/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

4 - Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi

hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHA DS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan